

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản
lớp A4 ngày thi 30/9/2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH

Căn cứ Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 283/YTB-QĐ ngày 06/01/2000 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Thái Bình về việc thành lập Trung tâm Tin học Ứng dụng;

Căn cứ Quyết định số 393/QĐ-YDTB ngày 03/4/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Thái Bình về việc giao nhiệm vụ đào tạo, thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cho Trung tâm Tin học;

Căn cứ theo Quyết định số 1911/QĐ-YDTB ngày 29/09/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Thái Bình về việc thành lập hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản lớp A4 ngày 30/9/2025;

Căn cứ vào kết quả kỳ thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin lớp A4 ngày 30/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thi của 15 thí sinh tham dự kỳ thi cấp chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản lớp A4 thi ngày 30/9/2025 và cấp chứng chỉ tin học ứng dụng CNTT Cơ bản cho 15 thí sinh đạt yêu cầu theo đúng Quy định của Bộ Giáo dục Đào tạo, Bộ Thông tin Truyền thông và Nhà trường (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) thuộc Trung tâm Tin học ứng dụng Trường Đại học Y Dược Thái Bình, học viên có tên trong điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận

- Như Điều 1
- Lưu VT, VP TT Tin học UD

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

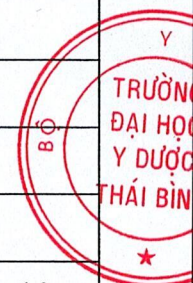


PGS. TS. Nguyễn Xuân Bái

BẢNG ĐIỂM THI SINH LỚP A4 - THI NGÀY 30/9/2025

(Kèm theo QĐ số 1966 /QĐ-YDTB ngày 08/10/2025)

SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	CMND/CCCD	ĐIỂM TN	ĐIỂM TH	GHI CHÚ
CB0401	Nguyễn Ngọc Anh	22/02/1985	Hung Yên	Nam	Kinh	034085008150	8,2	8,5	
CB0402	Nguyễn Minh Đức	19/10/2001	Hung Yên	Nam	Kinh	034201000260	8,2	8,5	
CB0403	Bùi Thị Hằng	15/11/1995	Hung Yên	Nữ	Kinh	034195009943	7,1	9,0	
CB0404	Hoàng Duy Hùng	19/06/1992	Thanh Hoá	Nam	Kinh	038092031410	7,1	7,0	
CB0405	Phạm Thị Thanh Huyền	10/9/2002	Lào Cai	Nữ	Kinh	010302003185	8,4	9,0	
CB0406	Đinh Hải Linh	30/04/1994	Hung Yên	Nữ	Kinh	034194016870	8,2	8,5	
CB0407	Trịnh Thông Lợi	16/03/2001	Thanh Hoá	Nam	Kinh	038201015685			Hoãn thi
CB0408	Nguyễn Thành Long	21/06/2007	Hung Yên	Nam	Kinh	034207009931	8,2	8,5	
CB0409	Vũ Tiến Mạnh	23/02/2002	Hà Nội	Nam	Kinh	001202027036	8,2	9,3	
CB0410	Bùi Thị Minh Phương	04/12/2001	Ninh Bình	Nữ	Kinh	036301004927	9,1	8,8	
CB0411	Đinh Thị Phương	11/01/1985	Hung Yên	Nữ	Kinh	034185012162	8,2	8,8	
CB0412	Triệu Hồng Sơn	26/09/1992	Hung Yên	Nam	Kinh	034092011460	8,2	8,5	
CB0413	Nguyễn Thị Phương Thanh	23/10/2002	Hung Yên	Nữ	Kinh	034302005571	8,4	8,3	
CB0414	Nguyễn Ngọc Thuỷ	01/10/1974	Hung Yên	Nữ	Kinh	034174009276	8,2	8,1	



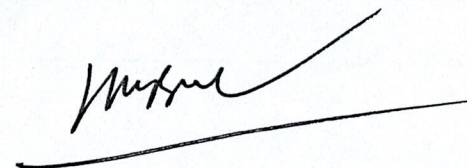
SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	CMND/CCCD	ĐIỂM TN	ĐIỂM TH	GHI CHÚ
CB0415	Ngô Đức Toàn	01/07/1999	Hung Yên	Nam	Kinh	034099007131	8,2	7,0	
CB0416	Nguyễn Thu Trang	15/06/1990	Điện Biên	Nữ	Kinh	011190000298	7,3	8,5	

Số TS dự thi: 15 thí sinh

Số thí sinh hoãn thi: 01 thí sinh

Số thí sinh không đạt: 0 thí sinh

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Nguyễn Xuân Bái

